

Bản án số: 76/2022/HS-ST

Ngày: 06-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Ngọc Thành và bà Hoàng Thị Bích Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Xuân Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoàng Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 67/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 76/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Trịnh Quang C (Tên gọi khác: T) – sinh năm 1982, tại Đồng Nai

Nơi cư trú: Ấp N.L x, xã P.T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Quang L (đã chết) và bà Lê Thị B – sinh năm 1955; Có vợ là Ngô Quế Tr – sinh năm 1991; Có 02 (Hai) con, lớn nhất sinh năm 2018 và nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; hiện đang tại ngoại. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Võ Văn Tứ N** – sinh năm 1977 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp N.L X, xã P.X, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 15 giờ 30 ngày 21/3/2022, tại nhà Trịnh Quang C thuộc ấp N.L x, xã P.T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, Công an huyện Tân Phú phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trịnh Quang C đang có hành vi đánh bạc trái phép với hình thức ghi số đề cho ông Võ Văn Tứ N với số tiền 300.000 đồng. Tang vật thu giữ gồm: 10 tờ phôi đề ghi trên tờ vé số có chữ ký xác nhận của Trịnh Quang

C, số tiền 4.000.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen bàn phím, 01 điện thoại di động cảm ứng không có mặt sau, 01 máy tính hiệu Casio.

Quá trình điều tra xác định được như sau: Trịnh Quang C đứng ra nhận ghi số đề cho những người dân xung quanh chơi. Hình thức chơi là khi có người có nhu cầu đánh đề sẽ đến nhà C chọn con số đánh và số tiền đặt cược. Hằng ngày, sau khi có kết quả xổ số của công ty xổ số Miền Nam thì C sẽ căn cứ vào kết quả mở thưởng để trả tiền đánh bạc cho người chơi. C và những người chơi thỏa thuận các hình thức chơi gồm “đá”, “đọc”, “xiu chủ”, “bao lô”. Theo đó, mỗi hình thức chơi sẽ có cách thức thắng tiền khi con số người chơi chọn trúng với con số mà công ty xổ số công bố vào lúc 16 giờ 30 phút hằng ngày gấp từ khoảng 70 đến 600 lần số tiền mà người chơi đã chọn. Quá trình điều tra ban đầu đã làm rõ được số tiền đánh bạc trong ngày 21/3/2022 của Trịnh Quang C là 6.997.000 đồng. Quá trình ghi số đề, Trịnh Quang C có cộng thêm số tiền 2.997.000 đồng để tăng tiền trúng thưởng cho người chơi, vì vậy quá trình bắt quả tang cơ quan công an chỉ thu giữ được số tiền 4.000.000 đồng. Vào hồi 15 giờ 30 ngày 21/3/2022, khi C đang ghi số đề cho ông Võ Văn Tứ N thì bị cơ quan công an bắt quả tang như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, C đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc trái phép.

Theo Cáo trạng số 76/CT-VKSTP-ĐN ngày 25/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú đã truy tố bị cáo Trịnh Quang C về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú thực hiện quyền công tố đã luận tội, tranh luận, phân tích dấu hiệu phạm tội, đánh giá các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo về tội “Đánh bạc” với mức án từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng. Về biện pháp tư pháp: Đối với số tiền 4.000.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen bàn phím, 01 điện thoại di động cảm ứng không có mặt sau, 01 máy tính hiệu Casio là công cụ, phương tiện phạm tội nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi đánh bạc và đồng ý với tội danh, mức hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố, đề nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi là vi phạm pháp luật, xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi,

quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ như Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính... Như vậy, đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định:

Vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 21/3/2022, tại ấp N.L x, xã P.T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, Trịnh Quang C có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức ghi số đề với số tiền 6.997.000 đồng.

Hành vi của Trịnh Quang C là hành vi đã phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã viện dẫn và truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; ngoài ra còn xem xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, hiện đang nuôi con nhỏ. Các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ quyết định hình phạt:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương. Đặc biệt, trong thời điểm hiện nay, tệ nạn đánh bạc diễn ra ngày càng phức tạp và là nguyên nhân dẫn đến sự gia tăng của các nhóm tội phạm khác. Bị cáo là người đã thành niên nhận thức đầy đủ về hành vi của mình, đã thực hiện hành vi đánh bạc bất hợp pháp.

Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa tội phạm tại địa phương. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như trên nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, phạt tù đối với bị cáo mà áp dụng hình phạt tiền để sung vào ngân sách Nhà nước cũng thỏa đáng, đủ tác dụng răn đe, thể hiện chính sách nhân đạo pháp luật của Nhà nước.

[6] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, đồng thời xem xét bị cáo có nghề nghiệp với thu nhập không ổn định, đã bị áp dụng hình phạt chính bằng hình thức phạt tiền nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 4.000.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen bàn phím, 01 điện thoại di động cảm ứng không có mặt sau, 01 máy tính hiệu Casio là công cụ, phương tiện phạm tội nên Hội đồng xét xử xem xét tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[8] Các vấn đề khác: Cơ quan công an chỉ thu giữ được số tiền 4.000.000 đồng do số tiền còn lại 2.997.000 đồng là C tăng tiền trúng thưởng cho người chơi nên Hội đồng xét xử không xem xét tịch thu sung công quỹ nhà nước. Đối với Võ Văn Tứ Nhỏ có hành vi đánh bạc trái phép nhưng chưa đến mức xử lý hình sự nên Công an huyện Tân Phú đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Ngoài ra, còn một số đối tượng khác có hành vi đánh bạc trái phép nhưng Cơ quan điều tra chưa xác minh được nhân thân, lai lịch và chưa lấy được lời khai nên chưa có căn cứ xử lý, vì vậy Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan điều tra cấp có thẩm quyền tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có kết quả xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 321; Điều 35, khoản 1 Điều 46, Điều 47; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Khoản 2 Điều 106, Khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Quang C phạm tội: “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Trịnh Quang C 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

2. Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) theo biên lai thu số 0000045 ngày 27/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen bàn phím, 01 điện thoại di động cảm ứng không có mặt sau, 01 máy tính hiệu Casio (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/5/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú).

3. Về án phí: Bị cáo Trịnh Quang C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (Sửa đổi, bổ sung năm 2014).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THA dân sự huyện Tân Phú;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thanh Tùng